

Số: /KH-UBND

Đông Hoa Lư, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn phường Đông Hoa Lư

Thực hiện Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” (sau đây gọi tắt là Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030).

Thực hiện Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh Bình về việc triển khai thực hiện Chương trình “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, UBND phường Đông Hoa Lư xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bám sát Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh, tiếp tục kế thừa, phát huy những thành tựu đạt được từ Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025; tập trung khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế; tạo bước đột phá trong ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường, gắn với đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính.

- Huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị; phát huy cao độ quyết tâm, trách nhiệm nêu gương và sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của người đứng đầu các đơn vị; đồng thời huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, các đoàn thể và Nhân dân nhằm tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Triển khai thống nhất, đồng bộ giữa các phòng, ban, đơn vị có liên quan trên địa bàn phường; xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện cụ thể, tổ chức phân công trách nhiệm rõ ràng; đồng thời thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, gắn với cơ chế kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, đôn đốc hiệu quả tiến độ để thực hiện kinh tế số, Chiến lược dữ liệu quốc gia, Chiến lược an ninh mạng và các văn bản chỉ đạo, chương trình, đề án quốc gia khác liên quan, vận hành Chương trình triển khai Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 theo nguyên tắc “5-3-3-2-1” (5 trụ cột trọng tâm: pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, nguồn lực, an toàn - an ninh; triển khai ở 3 cấp chính quyền; hướng đến 3 giá trị cốt lõi: văn minh xã hội, phát triển kinh tế, phòng chống tội phạm; 2 nhóm chủ thể đồng hành: nhà nước kiến tạo và khu vực tư nhân chủ động sáng tạo; 1 quyết tâm chính trị cao độ của người đứng đầu trong toàn hệ thống), bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực chất.

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị phải nêu cao gương mẫu, quyết tâm cao, hành động quyết liệt đối với từng nhiệm vụ được giao, lựa chọn nguồn lực thực hiện hiệu quả; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm nguyên tắc 6 rõ “Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, gắn với trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát của người đứng đầu các đơn vị.

- Lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, chủ thể, nguồn lực, động lực của chuyển đổi số. Mọi giải pháp, nền tảng, dịch vụ số cần hướng tới thuận tiện, dễ tiếp cận, an toàn, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; thúc đẩy phát triển công dân số, huy động “mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận chuyển đổi số”, góp phần thúc đẩy Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

- Bảo đảm tập trung, thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các phòng, ban, đơn vị.

- Phát huy tối đa nguồn lực, đầu tư phát triển hạ tầng số hiện đại, an toàn, liên thông, đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quốc tế, phù hợp xu hướng phát triển công nghệ mới.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo đúng các quy định của pháp luật.

- Kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, xử lý các “điểm nghẽn”; cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh, của Đảng ủy phường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Thúc đẩy phát triển, ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử mạnh mẽ, toàn diện, sâu rộng trong mọi lĩnh vực để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn phường, phục vụ hiệu quả các trụ cột Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số góp phần thực hiện thành công các mục tiêu Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030; Nghị quyết số 06 NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 29/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2030.

- Đến năm 2030, ứng dụng các nền tảng, tiện ích cốt lõi của Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, đảm bảo người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không còn rào cản về giấy tờ, TTHC theo địa giới hành chính. Ứng dụng hệ sinh thái dữ liệu dân cư quốc gia kết nối liên thông đa ngành, dữ liệu “Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung” được khai thác hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu quản trị, điều hành.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2030: Tập trung triển khai 06 nhóm mục tiêu cụ thể như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành; (2) Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số; (3) Phục vụ phát triển công dân số; (4) Mở rộng hạ tầng, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu; (5) Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; (6) Phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này*).

- Tầm nhìn đến năm 2035: Phát triển toàn diện về chuyển đổi số, cùng với các địa phương trong tỉnh góp phần hướng tới xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia số phát triển bền vững, toàn diện; trong đó: Mọi giao dịch giữa người dân và chính quyền đều được thực hiện trên môi trường số. Các cơ sở dữ liệu quốc gia với dữ liệu dân cư là hạt nhân, được kết nối, chia sẻ và sử dụng hiệu quả để phục vụ xây dựng Chính phủ thông minh, cho phép ra quyết định trên cơ sở dữ liệu thời gian thực.

Người dân được thụ hưởng các dịch vụ số được cá nhân hóa, tự động, thuận tiện theo từng sự kiện cuộc đời. Dữ liệu và công nghệ số được ứng dụng sâu rộng trong mọi lĩnh vực: y tế, giáo dục, giao thông, nông nghiệp, tư pháp, an ninh... Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng cao nhờ các tiện ích số. Văn hóa số, kỹ năng số trở thành phổ cập trong toàn xã hội.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Tham gia góp ý hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn triển khai văn bản luật để tháo gỡ các “điểm nghẽn”, cơ chế thúc đẩy, giám sát trong công tác quản lý nhà nước, phục vụ phát triển chính quyền số, xã hội số, kinh tế số và công dân số.

- Tham mưu rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật quy định về thúc đẩy, tạo lập, khai thác và sử dụng dữ liệu; ứng dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến và phát triển kinh tế - xã hội; phòng ngừa và xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực dữ liệu; các văn bản hướng dẫn bảo vệ an ninh dữ liệu bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện việc tái cấu trúc, cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, trong đó: thực hiện công bố thông tin có trong các cơ sở dữ liệu; xây dựng từ điển dữ liệu dùng chung, Cổng Dịch vụ công quốc gia mô hình giải quyết TTHC tập trung, thống nhất.

- Triển khai các sáng kiến, mở rộng các hình thức tiếp cận và sử dụng dịch vụ công, TTHC để tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp. Ứng dụng mô hình Kiosk hành chính công thông minh tại Trung tâm hành chính công phù hợp nhằm hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và tiếp cận các dịch vụ số thiết yếu.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cung cấp số liệu về kết quả cắt giảm, đơn giản hóa TTHC để công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Tham gia triển khai các mô hình thử nghiệm (sandbox) theo hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương và UBND tỉnh.

- Thúc đẩy việc sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID) trong các giao dịch, thủ tục hành chính; ứng dụng danh mục sản phẩm dịch vụ, các mô hình ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử, đặc biệt các nhóm ngành tác động

đến kinh tế số trong các lĩnh vực như: tài chính, ngân hàng, nông nghiệp và môi trường, y tế, giáo dục, du lịch, logistics và thương mại điện tử.

- Tham gia triển khai các giải pháp phục vụ xây dựng phường thông minh như “Bản sao số”, “Mô hình địa điểm số” kết nối, ứng dụng Cơ sở dữ liệu địa điểm, dữ liệu dân cư và danh tính điện tử, gắn với dữ liệu khác.

- Ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh điện tử, dữ liệu địa điểm và các nền tảng số phục vụ xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh; hỗ trợ xác thực du khách, thanh toán số, tiếp nhận phản ánh hiện trường, đánh giá chất lượng dịch vụ và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý, phát triển du lịch bền vững. Đẩy mạnh số hóa dữ liệu các khu, điểm du lịch, di sản văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn phường; thực hiện kết nối với Cơ sở dữ liệu địa điểm và các nền tảng số phục vụ công tác quảng bá, quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

4. Phục vụ phát triển công dân số

- Tập trung triển khai các giải pháp bảo đảm công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ trên môi trường số (như tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; quản lý, giám sát việc khai thác dữ liệu cá nhân); phối hợp triển khai hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VNeID theo lộ trình của Bộ Công an, trọng tâm là: (1) Lưu trữ dữ liệu số của công dân; (2) Định danh xác thực điện tử; (3) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến và giải quyết TTHC; (4) Liên kết tài khoản thanh toán, ví điện tử, thẻ ngân hàng, dịch vụ tiền di động trên ứng dụng VNeID để thực hiện thanh toán, chi trả an sinh xã hội; (5) Là kênh giao tiếp chính thức, đảm bảo an toàn, bảo mật, hiệu quả giữa người dân với Nhà nước, người dân với doanh nghiệp và người dân với người dân.

- Phối hợp hoàn thiện việc tạo lập “ví giấy tờ” của công dân, tổ chức trên VNeID, tạo lập kho dữ liệu của công dân, tổ chức trên môi trường số theo quy định.

- Phối hợp xây dựng các nền tảng số, cung cấp các tiện ích để thúc đẩy công dân thực hiện trên môi trường số; phối hợp hoàn thiện các công cụ số cho công dân như: tài khoản định danh điện tử, căn cước, chữ ký số, tài khoản thanh toán...

- Triển khai các cơ chế khuyến khích đối với công dân khi thực hiện dịch vụ số, TTHC trực tuyến theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về kỹ năng số của công dân, triển khai thực hiện chương trình đào tạo năng lực số theo các cấp độ phù hợp với từng nhóm đối tượng; đồng thời, tích hợp nội dung giáo dục công dân số vào chương trình giáo dục chính quy các cấp học, bậc học và chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng trong hệ thống chính trị, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả và khả thi; triển khai các tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số.

- Phát động và triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường; huy động lực lượng Công an, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt trong phổ cập kỹ năng số cho Nhân dân; phấn đấu đưa kỹ năng số trở thành kỹ năng thiết yếu của mọi công dân trong kỷ nguyên số.

5. Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu

- Tiếp tục làm giàu, làm sạch, đối khớp, xác thực thông tin các dữ liệu đã được số hóa với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung", phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

- Hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu phục vụ xây dựng và đồng bộ cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ góp phần khai thác sử dụng cắt giảm, thay thế thành phần hồ sơ TTHC.

- Triển khai Khung kiến trúc dữ liệu phường bám sát Khung kiến trúc dữ liệu tỉnh, quốc gia.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

- Phối hợp xây dựng các hệ thống giám sát dịch vụ công, cắt giảm TTHC và chỉ số điều hành, phân tích, đo lường hiệu quả kinh tế số và sức khỏe doanh nghiệp gắn với Đề án 06; đo lường mức độ phát triển công dân số; các mô hình dự báo biến động dân số, di cư, nhu cầu dịch vụ công dựa trên dữ liệu thực tế.

- Phối hợp triển khai nâng cấp Bản đồ số dân cư, xây dựng trợ lý ảo, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn phục vụ chỉ đạo, điều hành của phường.

7. An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

- Đẩy mạnh việc tích hợp, sử dụng tài khoản an sinh xã hội, triển khai hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội, thực hiện ứng dụng nền tảng thiện nguyện, nền tảng hiến máu quốc gia và các hệ thống, nền tảng an sinh khác dựa trên dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử.

- Triển khai, thực hiện ứng dụng các giải pháp về xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Triển khai các công cụ phân tích mối quan hệ gia đình, xã hội trong dữ liệu dân cư để phục vụ điều tra, phòng ngừa tội phạm; triển khai các giải pháp cảnh báo sớm, thông tin tài khoản phạm tội, phòng, chống lừa đảo, rò rỉ dữ liệu.

8. Bảo đảm an ninh mạng

- Rà soát, triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của các phòng, ban, đơn vị có hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử.

9. Kiểm tra, giám sát, đo lường và đánh giá triển khai

- Kiểm tra việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước và khai thác dữ liệu.

- Kiểm tra đối với cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công.

- Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả chấm điểm trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn). *(Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ cụ thể theo phụ lục II kèm theo Kế hoạch này).*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND phường, Trưởng Ban Chỉ đạo của UBND phường về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Kế hoạch thực hiện Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn phường.

2. Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giúp UBND phường, Chủ tịch UBND phường chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu tại Kế hoạch này.

3. Tổ công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 phường

- Trực tiếp làm việc với các phòng, ban, đơn vị để đôn đốc, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

- Định kỳ hàng tháng, đột xuất tham mưu báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tình hình, kết quả thực

hiện tại địa phương, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tổ công tác sử dụng bộ máy giúp việc là Công an phường Đông Hoa Lư và được huy động các lực lượng khác để thực hiện nhiệm vụ được giao. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Công an phường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

4. Công an phường

- Là cơ quan thường trực tổ chức thực hiện Kế hoạch; thực hiện các nội dung nhiệm vụ phục vụ vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử; bảo đảm an ninh, an toàn, tính sẵn sàng cao của các hệ thống phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu theo chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra việc triển khai Kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch của các phòng, ban, đơn vị; tham mưu báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh theo yêu cầu; đề xuất khen thưởng hoặc kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân triển khai chậm, không đạt yêu cầu.

5. Phòng Văn hoá - Xã hội phường

- Phối hợp với Công an phường tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch của các phòng, ban, đơn vị; tham mưu báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách TTHC, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh theo yêu cầu; phối hợp, tham mưu khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời phê bình những đơn vị chậm trễ, chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp Công an phường triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ liên quan đến dữ liệu dân cư, định danh điện tử theo phạm vi chức năng của địa phương, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Tham mưu triển khai thực hiện Khung đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số hàng năm cho phòng, ban, đơn vị theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

6. Trạm Y tế phường

- Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế về việc xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để kết nối toàn bộ hệ thống chính trị theo Nghị định số 278/2025/NĐ-CP, ngày 22/10/2025 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID.

7. Các trường học trên địa bàn phường

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để kết nối toàn bộ hệ thống chính trị theo Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ. Thực hiện việc triển khai tích hợp văn bản, chứng chỉ trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID, triển khai học bạ số, triển khai tích hợp nội dung giáo dục

8. Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước UBND phường, Chủ tịch UBND phường về kết quả thực hiện. Kết quả triển khai Kế hoạch là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

- Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này và các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II ban hành kèm theo Kế hoạch, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện gửi về Công an phường trước ngày 05/8/2026 để theo dõi, phối hợp.

- Chủ động đề xuất, bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Theo phạm vi chức năng, thực hiện các nhiệm vụ phục vụ xây dựng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống định danh và xác thực điện tử.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn sử dụng các tiện ích của Đề án 06, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên.

- Có trách nhiệm tự tổ chức kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước được giao đối với việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.

- Chủ động nghiên cứu, triển khai các mô hình ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh điện tử theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả chấm điểm trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn) để phục vụ đánh giá tại các Phiên họp.

- Theo chức năng, chủ động tham mưu triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ Đề án 06 khác theo hướng dẫn, chỉ đạo của Sở, ban, ngành có liên quan.

- Định kỳ **trước ngày 10 hằng tháng** báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Công an phường để tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu.

Yêu cầu Trưởng các phòng, ban, đơn vị nghiêm túc triển khai Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước UBND phường và Chủ tịch UBND phường về kết quả, tiến

độ thực hiện. Đồng thời, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo hướng dẫn của Cơ quan Thường trực (Công an phường). Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo bằng văn bản gửi về UBND phường (qua Công an phường) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TCT Đề án 06 tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Các thành viên TCT Đề án 06 phường;
- Lưu: VT, CAP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Hoa Thắng